|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **NAM ĐỊNH** | | | | **MA TRẬN**  **ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: NGỮ VĂN**  Thời gian làm bài: 120 phút | | | | | | | |
| **Chủ đề** | | **Nội dung** | **Cấp độ tư duy** | | | | | | | | | **Cộng** | |
| **Nhận biết** | | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  | |
| **I. Tiếng Việt** | | Các phương châm hội thoại | 1 |  | |  |  |  |  |  |  |  | |
| Sự phát triển của từ vựng,.., trau dồi vốn tư |  |  | |  |  |  |  |  |  |  | |
| Từ tượng thanh, tượng hình; Một số phép tu từ từ vựng. |  |  | | 1 |  |  |  |  |  |  | |
| Các thành phần câu | 1 |  | |  |  |  |  |  |  |  | |
| Liên kết câu và liên kết đoạn | 1 |  | |  |  |  |  |  |  |  | |
| Nghĩa tường minh và hàm ý |  |  | | 1 |  |  |  |  |  |  | |
| Từ loại và cụm từ | 1 |  | |  |  |  |  |  |  |  | |
| Kiểu câu | 1 |  | |  |  |  |  |  |  |  | |
| Lời dẫn gián tiếp, lời dẫn trực tiếp | 1 |  | |  |  |  |  |  |  |  | |
| ***Tổng*** | 6 câu  (1,5 điểm) | 0 | | 2 câu  (0,5 điểm) | 0 | 0 | 0 | 0 |  | **8 câu**  **2,0 điểm (20%)** | |
| **Phần II. Đọc - hiểu**  - Ngữ liệu: Văn bản văn học hoặc văn bản nghị luận.  - Tiêu chí lựa chọn ngữ liệu:  + 01 đoạn trích/văn bản hoàn chỉnh  + Độ dài khoảng 150 – 300 chữ | | Hình thức văn bản |  | 1 | |  |  |  |  |  |  |  | |
| Nội dung văn bản |  | 1 | |  | **1** |  | 1 |  |  |  | |
| ***Tổng*** | 0 | 2 câu  (0,75 điểm) | | 0 | 1 câu  (0,5 điểm) | 0 | 1 câu  (0,75 điểm) | 0 | 0 | **4 câu**  **2,0 điểm (20%)** | |
| **Phần III. Tập làm văn** | | ***Câu 1.*** Viết đoạn nghị luận (khoảng 15 câu) về vấn đề đặt ra từ văn bản ở phần Đọc hiểu | **0** | 1\* | | **0** | **1\*** | 0 | **1\*** | **0** | **1\*** |  | |
| ***Câu 2:***  Tạo lập văn bản tự sự/ thuyết minh/nghị luận | **0** | 1\* | | **0** | **1\*** | 0 | **1\*** | **0** | **1\*** |  | |
| ***Tổng*** | 0 | 2\* câu  (1,0 điểm) | | 0 | 2\* câu  (1,75 điểm) | 0 | 2\* câu  (2,25 điểm) | 0 | 2\* câu  (1,0 điểm) | **2 câu**  **6,0 điểm (60%)** | |
| **Cộng** | | | **7 câu**  **1,75 đ** | **3\* câu**  **1,5 đ** | | **2 câu**  **0,5 đ** | **3\* câu**  **2,5 đ** | **0 câu**  **0 đ** | **3\* câu**  **3,0 điểm** | **0 câu**  **0 đ** | **2\* câu**  **1,0 điểm** | **10 điểm** | |
| **30%** | | | **30%** | | **30%** | | **10%** | | **100%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **NAM ĐỊNH** | **ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**  **Môn Ngữ văn**  **Năm học 2023-2024**  *Thời gian làm bài 120 phút (Đề thi có 02 trang)* |

**PHẦN I: TIẾNG VIỆT (2,0 điểm).**

Hãy viết chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng nhất vào bài làm.

**Câu 1.** Các thành ngữ sau đây liên quan đến những phương châm hội thoại nào?

*Nói băm nói bổ; nói như đấm vào tai; nói ngọt lọt đến xương; nói bóng nói gió; nửa úp nửa mở; nói nước đôi…*

A. Phương châm lịch sự; Phương châm cách thức.

B. Phương châm lịch sự; phương châm quan hệ.

C. Phương châm về chất, phương châm cách thức.

D. Phương châm về lượng; phương châm cách thức.

**Câu 2.** Trong đoạn văn sau đây tác giả đã sử dụng thành công biện pháp tu từ nào?: “*Trăng là cái liềm vàng giữa đống sao. Trăng là cái đĩa bạc giữa tấm thảm nhung da trời”.* (Nam Cao).

A. Nhân hóa. B. Nói quá. C. Hoán dụ. D. So sánh.

**Câu 3.** Xét về cấu tạo, các câu văn sau đây thuộc kiểu câu nào”

*Những ngọn điện trên quảng trường lung linh như những ngôi sao trong câu chuyện cổ tích nói về những xứ sở thần tiên. Hoa trong công viên. Những quả bóng sút vô tội vạ của bọn trẻ con trong một góc phố…(*Lê Minh Khuê).

A. Câu đơn. B. Câu ghép. C. Câu đặc biệt. D. Câu rút gọn.

**Câu 4.** Cho biết hàm ý của câu in đậm trong đoạn trích dưới đây:

*Con hỏi: “Nhưng làm thế nào mình ra ngoài đó được?”.*

*Họ nói: “Hãy đến rìa biển cả, nhắm nghiền mắt lại, cậu sẽ được làn sóng nâng đi”.*

*Con bảo: “****Buổi chiều mẹ luôn muốn mình ở nhà, làm sao có thể rời mẹ mà đi được?****”.*

*Thế là họ mỉm cười, nhảy múa lướt qua.* (R.Ta-go, *Mây và Sóng*).

A. Mình rất thích đi chơi cùng các bạn.

B. Mình không thể vì mình xa mẹ được

C. Trò chơi của các bạn rất tuyệt vời.

D. Mình sẽ xin phép mẹ để được đi chơi cùng các bạn.

**Câu 5.** Hãy chỉ ra phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn sau đây:

“*Xa đến đâu mặc kệ, nhưng tôi thích ngắm mắt tôi trong gương. Nó dài dài, màu nâu, hay nheo lại như chói nắng”.* (Lê Minh Khuê).

A. Phép thế. B. Phép nối. C. Phép lặp. D. Phép trái nghĩa.

**Câu 6.** Trong các câu văn sau, câu nào có thành phần khởi ngữ?

A. Nó thông minh nhưng hơi cẩu thả.

B. Nó là một cậu bé rất thông minh.

C. Người thông minh nhất nhà là nó.

D. Về thông minh nó là nhất trong ba chị em.

**Câu 7.** Đoạn thơ sau đây có chứa thành phần biệt lập nào?

*Cô bé nhà bên (có ai ngờ)*

*Cũng vào du kích.*

*Hôm gặp tôi vẫn cười khúc khích,*

*Mắt đen tròn (thương thương quá đi thôi).*

(Giang Nam, *Quê hương*).

A. Thành phần tình thái. C. Thành phần phụ chú.

B. Thành phần cảm thán. D. Thành phần gọi đáp.

**Câu 8.** Chỉ ra câu chứa lời dẫn gián tiếp trong những phương án sau:

A. *Tôi bèn kể lại một cách sôi nổi cho chúng nghe những câu chuyện của bà tôi.* (M.Go-rơ-ki).

B. *Nó thường nói một cách buồn bã: ngày trước, trước kia, đã có thời…dường như nó đã sống trên trái đất này một trăm năm, chứ không phải mười một năm.* (M.Go-rơ-ki).

C. *Tôi còn nhớ nó có đôi bàn tay nhỏ nhắn, những ngón tay thon thon và người mảnh dẻ, yếu ớt, cặp mắt rất sáng, nhưng dịu dàng như ánh sáng của những ngọn đèn trong nhà thờ*.(M.Go-rơ-ki).

D. *Qua những câu chuyện cổ tích của bà tôi, tôi đã biết thế nào là dì ghẻ, nên tôi rất thông cảm với sự im lặng, nghĩ ngợi của bọn nó*. (M.Go-rơ-ki).

**PHẦN II: ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN** **(2,0 điểm**)

Đọc đoạn văn sau, trả lời câu hỏi bên dưới:

“*Cha mẹ nào cũng muốn con nên người. Nên người không phải là thuật ngữ giáo điều hay nói cho vui mà là chuẩn mực trong cuộc sống. Đó là kiểu sống có trước có sau; ứng xử thấu tình đạt lý; tương tác và giao tiếp lịch sự; biết kiểm soát chính mình; biết sống có ích cho mình và cộng đồng; biết thực hiện và tuân thủ những giá trị chuẩn mực…Những điều này thể hiện hằng ngày, hằng giờ thậm chí hằng phút, hằng giây qua hành vi, cử chỉ, thái độ, cách nói năng đúng mực…*

*Tuy nhiên, sự tử tế không phải là tài sản quý theo kiểu để dành cũng không phải là món quà tự nhiên được ban tặng mà đó là hành trình làm người, hoàn thiện bản thân. Sự tử tế có được nhờ nguyên tắc của việc làm theo cái đúng dẫu là bắt chước; dựa trên quá trình rèn giũa, điều chỉnh và hoàn thiện để có những suy nghĩ, bày tỏ cảm xúc và hành vi tốt – ngay cả với nút like hay những dòng bình luận trên mạng xã hội.*

*Dĩ nhiên, sự tử tế cũng có thể bị chi phối rất lớn từ tiền tài, vật chất. Khi người ta sống vị kỉ, nghĩ đến lợi ích cá nhân nhiều hơn lợi ích cộng đồng, bàng quan thì cũng là lúc họ mất dần niềm tin về cái thiện, điều tốt, đẩy sự tử tế ra xa. Vì vậy, để hình thành sự tử tế cần phải có sự tác động từ gia đình, thầy cô, những bài học trong cuộc sống xã hội.”*

(Trích *Sự tử tế không phải là món quà,* Huỳnh Văn Sơn)

**Câu 1:** (0,5 điểm) Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích?

**Câu 2:** (0,75 điểm) Em hiểu như thế nào về ý kiến: “*sự tử tế không phải là tài sản quý theo kiểu để dành cũng không phải là món quà tự nhiên được ban tặng mà đó là hành trình làm người, hoàn thiện bản thân.*”?

**Câu 3:** (1,0 điểm) Em có đồng tình với quan điểm:*“sự tử tế cũng có thể bị chi phối rất lớn từ tiền tài, vật chất”* không? Vì sao?

**PHẦN III. TẬP LÀM VĂN**(6,0 điểm)

**Câu 1.**(1,5 điểm) Từ nội dung văn bản đọc - hiểu, em hãy viết một đoạn văn (15- 20 câu) trình bày suy nghĩ về *sự cần thiết* phải lan tỏa những việc tử tế trong xã hội ngày nay.

**Câu 2:** *(4,5 điểm)*

Trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên trong truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long (SGK **Ngữ văn 9**, tập 1, NXB Giáo dục).

Từ nhân vật anh thanh niên, tác giả muốn nhắn nhủ điều gì với thế hệ trẻ hôm nay?

|  |
| --- |
| *Họ tên và chữ kí của giám thị 1 :...........................................................................................* |
| *Họ tên và chữ kí của giám thị 2:...........................................................................................*  *Họ tên của thí sinh:................................................ Lớp ............ Trường:...........................* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **NAM ĐỊNH** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**  **Năm học 2023-2024**  **Môn Ngữ văn** | |  |

**PHẦN I: TIẾNG VIỆT (2,0 điểm)**

- Mỗi câu chọn 1 đáp án đúng cho 0,25 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | A | D | C | B | A | D | C | B |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần II** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **Đọc – hiểu văn bản**  **(2,0 điểm)** | **Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính của văn bản: Nghị luận | **0,5** |
| **Câu 2:** Ý kiến “*sự tử tế không phải là tài sản quý theo kiểu để dành cũng không phải là món quà tự nhiên được ban tặng mà đó là hành trình làm người, hoàn thiện bản thân*”được hiểu là:  - Sự tử tế mà con người có được không phải là do con người làm ra và giữ gìn nó như thứ tài sản quý cho riêng mình, không chia sẻ, không cho đi.  - Sự tử tế không tự nhiên có mà do ý thức của mỗi chúng ta và được tích lũy trong quá trình chúng ta sống và trải nghiệm, giúp con người tốt hơn, hoàn thiện hơn, hướng đến những điều tốt đẹp. | **0, 75**  - Mức điểm 0,75 điểm: Trả lời được đủ 3 ý trên.  - Mức 0,5 điểm: Trả lời được 2 ý nhưng chưa đầy đủ, rõ ràng.  - Mức 0,25 điểm: Trả lời được 1 ý nhưng chưa đầy đủ, rõ ràng  - Mức 0,0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai |
| **Câu 3:**  - Học sinh được đưa ra ý kiến riêng của mình là *đồng tình* hoặc *không đồng tình.* (0,25 điểm)  - Đưa ra lý lẽ thuyết phục. (0,75 điểm)  *Đây là một số gợi ý:*  - Nếu đồng tình, có thể lí giải theo hướng: Tiền tài, vật chất chi phối rất nhiều tới đời sống con người. Nhiều người đam mê kiếm tiền nên đã bỏ qua những giá trị đạo đức, nhân cách để thực hiện mục đích. Điều đó làm họ mất đi sự tử tế và đôi khi làm những điều vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến người khác.  - Nếu không đồng tình, có thể lí giải theo hướng: Sự tử tế là do nhân cách con người được hình thành từ nhỏ. Nhiều người làm việc tử tế không cần quan tâm đến tiền tài, vật chất mà xuất phát từ thói quen, tấm lòng... | **1,0**  **-  *-*** Mức điểm 1,0 điểm: Đưa ra lý lẽ thuyết phục, thể hiện cái nhìn đa chiều hoặc suy nghĩ sâu sắc về vấn đề.  - Mức điểm 0,75 điểm: Đưa ra lý lẽ hợp lí để khẳng định quan điểm của bản thân.  - Mức 0.5 điểm: Có ý thức lí giải chung chung, chưa rõ ý.  - Mức 0. 25 điểm: Có ý thức lí giải nhưng sơ sài, lí lẽ chung chung, chưa rõ ý.  - Mức 0,0 điểm: Không lí giải. |
| **Phần III.**  **Tập làm văn** (6,0 điểm) | **Câu 1: 1,5 điểm** |  |
| ***\*Yêu cầu chung:*** HS biết cách viết một đoạn văn nghị luận xã hội, khoảng 15 – 20 câu rõ ràng, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục.  ***\* Yêu cầu cụ thể:***  **- Về hình thức:**  + Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận với dung lượng khoảng 15 -20 câu.  + Chia vấn đề nghị luận thành các nội dung hợp lí. Biết cách sử dụng các thao tác lập luận để làm nổi bật được vấn đề nghị luận. | **0,5**  - Mức điểm 0,5 điểm: Đúng cấu trúc, đúng dung lượng về số câu.  - Mức 0,25 điểm: Chỉ đảm bảo 1 trong 2 yêu cầu (Hoặc hình thức đoạn văn hoặc dung lượng)  - Mức 0,0 điểm: Không đúng cấu trúc, hoặc dung lượng dưới 15 câu hoặc vượt trên 20 câu. |
| **- Về nội dung:**  **+** Xác định đúng vấn đề nghị luận: ***Sự cần thiết phải lan tỏa*** *những việc tử tế trong xã hội ngày nay.*  + Vận dụng các thao tác lập luận, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng tiêu biểu để triển khai đúng vấn đề. Một số gợi ý định hướng:  **\* Giải thích:** *Việc tử tế*: Là những việc làm tốt đẹp, phù hợp với chuẩn mực xã hội và đạo đức, có ích cho mình và cho mọi người.  **\* Bàn luận:** *Sự cần thiết phải lan tỏa những việc tử tế trong xã hội ngày nay.*  - Những việc làm tử tế sẽ mang đến cho người khác, đặc biệt những người nghèo khổ, bất hạnh, khó khăn... niềm vui, niềm hạnh phúc lớn lao, giúp họ tự tin trong cuộc sống, có động lực vượt qua khó khăn thử thách.  - Chính những việc làm tử tế có sức mạnh cảm hóa con người. Nhờ những việc làm tử tế của mọi người, người xấu có thể dần thay đổi tâm tính, hướng đến việc làm tốt đẹp, sống cuộc đời tốt đẹp hơn. Việc tử tế cũng khơi dậy ở con người niềm trân trọng cuộc sống quý giá, đáng gìn giữ và đáng sống.  - Những việc làm tử tế có thể là bé nhỏ sẽ tạo thành thói quen tốt cho mỗi người, dần dần hình thành nhân cách cao đẹp.  - Những việc làm tử tế khi được lan tỏa sẽ có sức ảnh hưởng lớn, xã hội trở nên tốt đẹp, văn minh hơn.  - Khẳng định: Từ xưa đến nay, những việc làm tử tế luôn được đề cao và người tử tế luôn được xã hội tôn trọng. Xã hội ngày càng phát triển, con người ngày một vô cảm...thì việc lan tỏa những việc tử tế càng trở nên cần thiết trong xã hội ngày nay.  Chương trình “Việc tử tế” được sản xuất và phát sóng trên kênh truyền hình VTV đã ghi lại hàng trăm, hàng nghìn việc làm tử tế trên khắp các mọi miền đất nước với mong muốn ca ngợi và lan tỏa việc tử tế đến toàn xã hội.  ( Lấy thêm 1 -> 2 *dẫn chứng tiêu biểu về những việc làm tử tế....)* | **1,0**  - Mức điểm 1,0 điểm: Triển khai các ý hợp lí, đúng trọng tâm *(Sự cần thiết phải lan tỏa những việc tử tế trong xã hội ngày nay)*, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng tiêu biểu.  - Mức 0,75 điểm: Triển khai các ý hợp lí, lí lẽ tương đối thuyết phục hoặc triển khai các ý hợp lí theo hướng: Giải thích; bàn luận; lật ngược vấn đề; rút ra bài học...  - Mức 0,5 điểm: Triển khai được 2->3 ý hợp lí thuyết phục.  - Mức 0,25 điểm: Triển khai được 1->2 ý hợp lí thuyết phục hoặc triển khai các ý rất sơ lược, chưa thuyết phục, mắc lỗi diễn đạt.  - Mức 0,0 điểm: Không đảm bảo các yêu cầu trên. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 2:**  **4,5 điểm** | **\*Yêu cầu chung:** HS biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về một nhân vật trong tác phẩm truyện. Diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. |  |
|  | **1. Về cấu trúc:**  - Kiểu bài: Nghị luận về 1 ý kiến văn học.  - Bố cục bài nghị luận văn học rõ ràng, có mở bài (Nêu vấn đề nghị luận : Vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên trong tác phẩm: “ Lặng lẽ Sa Pa”, từ đó chỉ ra lời nhắn gửi của tác giả; thân bài (phân tích, chứng minh làm rõ vấn đề) ; kết luận (khẳng định lại vấn đề). | - Mức **0,25**: đảm bảo đúng cấu trúc, đúng vấn đề nghị luận.  - Mức 0,0: không đúng như yêu cầu. |
|  | **2. Về nội dung**:  *Học sinh có thể trình bày bài viết theo nhiều cách khác nhau, song nội dung bài viết cần vận dụng hợp lí các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, nêu bật được các ý cơ bản sau:*  **- Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nhân vật**  + Giới thiệu về vị trí, phong cách, đề tài sáng tác của Nguyễn Thành Long; hoàn cảnh sáng tác, nội dung tác phẩm “Lặng lẽ Sa Pa”  + Nêu khái quát vẻ đẹp nhân vật anh thanh niên: yêu nghề, sống có lí tưởng, khiêm tốn, cởi mở chân thành, có lối sống khoa học  **- Cảm nhận vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên.**  **Vẻ đẹp của tình yêu nghề, sống có lí tưởng:**  + Mặc dù phải sống một mình trên đỉnh núi cao, quanh năm mây mù bao phủ nhưng anh vấn hoàn thành tốt công việc của mình.  + Lòng yêu nghề khiến anh vượt qua mọi khó khăn trong công việc: “*Xách đèn ra vương, gió tuyết và lặng im bên ngoài như chỉ chực đợi mình ra là áo ào xô tới…Xong việc , trở vào, không thể nào ngủ lại được*.”  + Yêu công việc người thanh niên luôn nhận ra ý nghĩa công việc mình làm: đã phát hiện ra một đám mây khô giúp "*quân ta hạ được bao nhiêu phản lực Mĩ trên cầu Hàm Rồng".*  + Nhờ vào niềm say mê, anh thanh niên rất giỏi về chuyên môn*: “Ban đêm không nhìn máy, cháu nhìn gió lay lá hay nhìn trời, thấy sao nào khuất sao nào sáng, có thể nói được mây, tính được gió.”*  + Với lí tưởng sống cao đẹp, anh nhìn ra ý nghĩa trong công việc tưởng như buồn tẻ của mình "*Khi ta làm việc, ta với công việc là đôi*"; thấy được trách nhiệm của bản thân với quê hương, đất nước: “ *Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc?”*  **Vẻ đẹp của lòng khiêm tốn.**  + Cống hiến là hết lòng, nhưng người thanh niên ấy luôn cảm thấy công việc và sự đóng góp của mình còn nhỏ bé so với rất nhiều người. Khi ông họa sĩ muốn vẽ chân dung, anh nhiệt thành giới thiệu với ông những người khách đáng cảm phục hơn nhiều (ông kĩ sư ở vườn rau Sa Pa, anh cán bộ nghiên cứu lập bản đồ sét).  **Vẻ đẹp của sự cởi mở chân thành.**  + Luôn khao khát được gặp gỡ, trò chuyện với mọi người; quan tâm chu đáo với những người xung quanh, niềm nở với những vị khách chưa một lần gặp mặt (tặng tam thất cho vợ bác lái xe khi bị ốm, thái độ ân cần, chu đáo, sự cảm động, vui mừng khi có khách đến...)  **Vẻ đẹp của lối sống ngăn nắp, khoa học.**  + Dành niềm đam mê cho công việc nhưng anh vẫn bố trí thời gian để bài trí nhà cửa ngăn nắp, có vườn trồng hoa, nuôi gà...  + Luôn đọc sách để như lúc nào cũng có thêm những người bạn..  *-* **Đánh giá:**  + Vẻ đẹp của anh thanh niên được xây dựng bằng thành công về cốt truyện; cách xây dựng nhân vật, cách kể chuyện…  + Vẻ đẹp của nhân vật góp phần làm tỏa rạng ý nghĩa của toàn tác phẩm: khẳng định vẻ đẹp của con người lao động và ý nghĩa của những công việc thầm lặng.  + Liên hệ với những tác phẩm viết về vẻ đẹp của con người lao động dựng xây đất nước (bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá”**-**Huy Cận...), về sự hy sinh, cống hiến thầm lặng (bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” **-** Thanh Hải...).  + Qua nhân vật ta nhận thấy tài năng, sự cẩn trọng của cây bút Nguyễn Thành Long: “*Chữ Nguyễn Thành Long sít, chặt, nhỏ nhưng dễ đọc. Cả các truyện của anh cũng thế. Đi đâu về, anh cũng muốn viết, và không phải chỉ viết ký thôi, phải viết truyện mới hả! Viết như một món nợ! Và người viết này rất sòng phẳng, rất muốn trả nợ cho đâu vào đấy!”* Vương Trí Nhàn.  **- Lời nhắn với thế hệ trẻ hôm nay**  **+** Phải biết trân trọng những gì mình đang thụ hưởng. Vì thành quả đó được làm lên từ bao phấn đấu hi sinh thầm lặng của nhiều thế hệ.  + Sống phải có đam mê, phải tìm thấy niềm vui trong lao động tự giác. Biết vượt qua mọi khó khăn thử thách, biết vượt qua chính bản thân mình  + Hãy cống hiến hết mình cho quê hương, đất nước mà không cần đòi hỏi đền đáp.  + Cống hiến là hết mình nhưng không ồn ào phô trương….. | **- Mức 2,5 - 3,0 điểm**: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu. Phân tích, chứng minh vấn đề rõ ràng, sâu sắc, chặt chẽ.  **- Mức 1,75 -2,25 điểm:** Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu. Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu. Cảm nhận khá sâu sắc.  - **Mức 1,0 - 1,5 điểm**: Đáp ứng được 1/2 yêu cầu. Có bám vào ý kiến ở đề bài nhưng cảm nhận chưa sâu.  - **Mức 0,25 - 0,75 điểm**: Đáp ứng được 1/3 yêu cầu. Phân tích, chứng minh quá sơ sài, chủ yếu diễn xuôi, không bám vào ý để phân tích.  - **Mức 0,0 điểm:** Lạc đề hoặc không làm bài.  **Mức 0,5 điểm:** Trả lời được ba ý hoặc 4 ý nhưng chưa đầy đủ  - Mức 0,25 điểm: Trả lời được một ý hoặc 2 ý nhưng chưa đầy đủ.  Mức 0,0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai  **- Mức 0,5 điểm:** Trả lời được ba ý hoặc 4 ý nhưng chưa đầy đủ  - Mức 0,25 điểm: Trả lời được một ý hoặc 2 ý nhưng chưa đầy đủ.  Mức 0,0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai |
|  | **3. Sáng tạo, chính tả, dùng từ, đặt câu (0,25 điểm)** | **- Mức 0,25 điểm:** Có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu...  - Mức 0,0 điểm: Không có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo. Còn mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu... |

**Lưu ý:** *Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm, đảm**bảo đánh giá đúng trình độ của học sinh. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo, có khả năng cảm thụ tốt.*

-----------------------HẾT--------------------------